

Số: 15/2019/QĐST-HNGĐ

Mường Tề, ngày 08 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: anh Mùa A V – sinh năm 1987

Địa chỉ: bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Phá Thị D – sinh năm 1985

Địa chỉ: bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 30 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Mùa A V (Mùa A V) và chị Phá Thị D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Mùa A V (Mùa A V) và chị Phá Thị D thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 20 quyền số 1/2000, ngày 22/07/2000 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Về con chung: anh Mùa A V (Mua A V) và chị Phá Thị D có 03 con chung tên là Mùa A C – sinh ngày 20/02/2007; Mùa A P – sinh ngày 22/10/2010; Mùa Thị Y, sinh ngày 01/6/2013. Anh Mùa A V (Mua A V) và chị Phá Thị D thỏa thuận thống nhất anh Mùa A V (Mua A V) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Phá Thị D không phải cấp dưỡng nuôi các con.

- Về tài sản và công nợ: anh Mùa A V (Mua A V) và chị Phá Thị D không có tài sản chung và cũng không nợ ai, Mùa A V(Mua A V) và chị Phá Thị D thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án anh Mùa A V (Mua A V) và chị Phá Thị D thỏa thuận, nhất trí anh Mùa A V chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí Hôn nhân & gia đình đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2010/0002673, ngày 18/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Hoàn trả lại cho anh Mùa A V 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai số AA/2010/0002673, ngày 18/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mường Tè;
- THADS huyện Mường Tè;
- UBND xã M, huyện M; Điện Biên;
- Lưu HS

THẨM PHÁN